TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ GIA NGHĨA** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HS-ST
Ngày: 21-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Tâm và ông Nguyễn Văn Hiểu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Quốc Chương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 33/2021/HSST ngày 25/6/2021, đối với bị cáo:

Hồ Lê T, sinh năm 1980, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn 2, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Tuấn A và con bà Lê Thị L *(đều đã chết)*; có vợ là Lê Thị Ngọc Tr và 03 con; tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2020/HS-ST ngày 03/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản *(đã chấp hành xong, chưa được xóa án tích)*; nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 18 ngày 23/6/1998 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản *(đã được xóa án tích),* Tại bản án hình sự sơ thẩm số 44 ngày 11/8/2000 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản *(đã được xóa án tích),* Tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/HSST ngày 15/7/2002 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 60 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản *(đã được xóa án tích),* Ngày 07/11/2017, sử dụng trái phép chất ma túy, tại Quyết định số 16/2018/QĐ-TA ngày 24/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 22 tháng. Ngày 16/01/2019 chấp hành xong; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2021; đang tạm giam; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Vũ Văn V, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường T, thành phố N, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Vũ Văn Bắc, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Thôn 5, xã D, huyện S, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 8 năm 2020, Hồ Lê T cùng vợ là chị Lê Thị Ngọc Tr *(sinh năm 1985)* từ xã Trường Xuân, huyện Đắk Song đến thành phố Gia Nghĩa thuê căn nhà của ông Vũ Văn V *(sinh năm 1961)* tại tổ dân phố 2, phường Nghĩa Tân để ở và bán đồ ăn sáng. Đến ngày 09/12/2020, do có công việc cần giải quyết ở Đắk Song nên T hỏi mượn ông V chiếc xe mô tô Jupiter, BKS 48F4-7799 làm phương tiện đi lại, thì ông V đồng ý và giao chìa khóa xe cho T.

Sau khi giải quyết công việc xong, đến ngày 11/12/2020, T nảy sinh ý định cầm cố xe mô tô của ông V lấy tiền tiêu xài cá nhân; nên mang xe đến nhà anh Vũ Văn B *(sinh năm 1986, là hàng xóm)* ở thôn 5, xã Đ, huyện S, nói dối anh B đây là xe của T và cầm cố xe cho anh B lấy 2.500.000 đồng tiêu xài cá nhân hết. Khi cầm cố, B viết 01 giấy vay tiền, với nội dung vay anh B số tiền 2.500.000 đồng, thời hạn vay 01 ngày và T ký tên chỗ người vay tiền là Hồ Lê H *(Tên em trai T)*. Sau đó, T tắt điện thoại rồi bỏ trốn khỏi địa phương.

Sau nhiều lần liên lạc với T không được, ngày 30/12/2020 ông V đã làm đơn tố giác hành vi của T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia nghĩa. Đến ngày 20/02/2021, T bị bắt theo Quyết định truy nã.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Jupiter, màu đen xám bạc, BKS 48F4-7799, số khung CJ2S0105Y006860, số máy 2S01006868 *(do anh Vũ Văn Bắc giao nộp)*.

- 01 Giấy mượn tiền ghi ngày 11/12/2020 *(Lưu cùng hồ sơ vụ án)*.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐG ngày 06/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố Gia Nghĩa kết luận: Xe mô tô Jupiter, BKS 48F4-7799 tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 10.260.000 đồng.

Kết luận giám định số 31/GĐTL-PC19 ngày 23/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận: Chữ viết mang tên Hồ Lê H trong giấy mượn tiền ngày 11/12/2020 là của Hồ Lê T.

Cáo trạng số 33/CT-VKS-GN ngày 11/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Hồ Lê T về tội: *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Lê T thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, điểm, khoản và điều luật như Cáo trạng là đúng người, đúng pháp luật.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa giữ nguyên quyết định truy tố; sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử : Tuyên bố bị cáo Hồ Lê T phạm tội: *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Lê T từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/02/2021.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị chấp nhận ngày 01/03/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa có Quyết định xử lý vật chứng số 07/QĐ-CQĐT-ĐTTH trả lại chiếc xe 48F4-7799 cho ông Vũ Văn V là chủ sở hữu hợp pháp.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn T phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Ngày 09/12/2020, tại tổ dân phố 2, phường Nghĩa Tân, thành phố Gia Nghĩa, Hồ Lê T lợi dụng mối quan hệ quen biết đã mượn 01 xe mô tô BKS 48F4-7799 của ông Vũ Văn V, sau đó đến ngày 11/12/2020, T mang xe đến thôn 5, xã Đ, huyện S, tỉnh Đắk Nông, cầm cố cho anh Vũ Văn B lấy tiền tiêu xài cá nhân, sau đó bỏ trốn để chiếm đoạt. Giá trị tài sản chiếm đoạt là 10.260.000 đồng.

Vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Hồ Lê T phạm tội: *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự, cụ thể:

"1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của một người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 4.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168,169,170,171,172,173,174, và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm hoặc tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù 06 tháng đến 03 năm:

.....

a) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng rồi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản đó hoặc đến thời hạn trả lại tài sản mặc dù có điều kiện khả năng nhưng cố tình không trả;"

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu, làm thiệt hại về tài sản của người khác. Bị cáo có nhân thân xấu từng 04 lần phạm tội xâm phạm sở hữu, do đó, cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm trừng trị và giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo mới chấp hành xong hình phạt 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" tại Bản án hình sự sơ thẩm số

01/2020/HS-ST ngày 03/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, chưa được xóa án tích, mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý, thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập và tài sản riêng, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận ngày 01/03/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa có Quyết định xử lý vật chứng số 07/QĐ-CQĐT-ĐTTH trả lại chiếc xe 48F4-7799 cho ông Vũ Văn V là chủ sở hữu hợp pháp.

[9] Đối với anh Vũ Văn B có hành vi cầm có chiếc xe mô tô 48F4-7799 cho Hồ Lê T, anh B không biết đây là tài sản dùng vào việc phạm tội nên không đề cập xử lý.

[10] Xét các chứng cứ buộc tội và quan điểm xử lý của đại diện Viện kiểm sát, là có căn cứ cần chấp nhận.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuy nhiên, hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm;

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Lê T phạm tội: *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*.

Xử phạt bị cáo Hồ Lê T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/02/2021.

2. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận ngày 01/03/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa có Quyết định xử lý vật chứng số 07/QĐ-CQĐT-ĐTTH trả lại chiếc xe 48F4-7799 cho ông Vũ Văn V là chủ sở hữu hợp pháp.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Hồ Lê T được miễn nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày

nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND TP Gia Nghĩa;
- Phòng PC 06 và PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Gia Nghĩa;
- Cơ quan THAHS Công an TP Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS TP Gia Nghĩa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký tên đóng dấu)

Nguyễn Thị Yến